Trung tâm GDNN-GDTX Bến Cát
Năm học 2025 - 2026
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU HV

Số 8

Thực hiện từ ngày 27 tháng 10 năm 2025

THỨ	TIẾT	10A1 (Cường)		10A2 (Đồng)		10A3 (Thị Xuân)		10B1 (Cúc)		10B2 (Lê Na)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1		CĐ(CN) - Hải		Sử - Trang		HĐTN-HN - Mùa	Chào cờ		Chào cờ	
	2		Sử - Trang		CĐ(CN) - Hải		Hóa - AnhH	HĐTN-HN - Tấn Dũng		Địa - Thuận	
	3		Sử - Trang		Toán - Đồng		CN - Tiến	Địa - Thuận		HĐTN-HN - Tấn Dũng	
	4		CĐ(Hóa) - Mùa		Toán - Đồng		Lí - Thị Xuân	CĐ(Lí) - Phương		Sử - Cúc	
	5		Chào cờ		Chào cờ		Chào cờ				
3	1		Lí - Phương		Sinh - Nụ		CN - Tiến	Sử - Cúc		CĐ(Lí) - Huyên	
	2		CĐ(Lí) - Phương		Sinh - Nụ		HĐTN-HN - Mùa	Sinh - Tú		Lí - Huyên	
	3		Hóa - Mùa		Văn - Cường		Văn - Dũng	Văn - Cường		Văn - Dũng	
	4		Sinh - Lê Na		HĐTN-HN - Mùa		Sinh - Tú	CĐ(Sinh) - Tú		Văn - Dũng	
	5		Sinh - Lê Na		CĐ(Hóa) - Mùa		CĐ(CN) - Tiến			Sử - Cúc	
4	1		Hóa - Mùa		CN - Hải		Sinh - Tú	HĐTN-HN - Tấn Dũng		Toán - AnhT	
	2		CN - Hải		Sử - Trang		Hóa - AnhH	Sinh - Tú		Địa - Thuận	
	3		Toán - AnhT		Văn - Cường		CĐ(Hóa) - AnhH	Sử - Cúc		Sinh - Lê Na	
	4		Toán - AnhT		Văn - Cường		Sử - Cúc	Văn - Cường		CĐ(Sinh) - Lê Na	
	5		Văn - Cường		Hóa - Mùa		Sử - Cúc	Văn - Cường			
5	1		CN - Hải		CĐ(Lí) - Phương		Toán - Đồng	Toán - AnhT		CN - Di	
	2		Lí - Phương		Lí - Thị Xuân		Toán - Đồng	CN - Tiến		Lí - Huyên	
	3		Toán - AnhT		CN - Hải		Lí - Thị Xuân	CN - Tiến		Toán - AnhT	
	4							CĐ(CN) - Tiến		Toán - AnhT	
	5							Địa - Thuận		Văn - Dũng	
6	1		Văn - Cường		HĐTN-HN - Mùa		Văn - Dũng	Toán - AnhT		CĐ(CN) - Di	
	2		Văn - Cường		Hóa - Mùa		Văn - Dũng	Toán - AnhT		Sinh - Lê Na	
	3		HĐTN-HN - Mùa		Lí - Thị Xuân		Toán - Đồng	Lí - Phương		HĐTN-HN - Tấn Dũng	
	4		HĐTN-HN - Mùa		Toán - Đồng		CĐ(Lí) - Thị Xuân	Lí - Phương		CN - Di	
	5		SHL - Cường		SHL - Đồng		SHL - Thị Xuân	SHL - Cúc		SHL - Lê Na	
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

Trung tâm GDNN-GDTX Bến Cát
Năm học 2025 - 2026
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU HV

Số 8

Thực hiện từ ngày 27 tháng 10 năm 2025

THỨ	TIẾT	10B3 (Di)		11A1 (Tiến)		11A2 (Lai)		11B1 (Thuận)		11B2 (Trang)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	Chào cờ			Văn - Cường		GDKTPL - Thủy	Chào cờ		Chào cờ	
	2	HĐTN-HN - Di			CĐ(Hóa) - Mùa		GDKTPL - Thủy	Sử - Nga		Lí - Thị Xuân	
	3	Sinh - Nụ			GDKTPL - Thủy		CĐ(Hóa) - Mùa	Lí - Thị Xuân		Văn - Thanh	
	4	Sinh - Nụ			GDKTPL - Thủy		HĐTN-HN - Lai	Địa - Thuận		Văn - Thanh	
	5				Chào cờ		Chào cờ				
3	1	Toán - AnhT			Toán - Bé		Hóa - Mùa	CĐ (Sử) - Nga		CĐ (Sử) - Trang	
	2	Toán - AnhT			CN - Tiến		Văn - Cường	Văn - Dũng		Sử - Trang	
	3	Lí - Huyên			HĐTN-HN - Tiến		Toán - AnhT	HĐTN-HN - Lai		CĐ(Sinh) - Nụ	
	4	Văn - Cường			CĐ(CN) - Tiến		Toán - AnhT	Sinh - Nụ		HĐTN-HN - Lai	
	5	Văn - Cường			Sử - Nga		Sử - Cúc			GDKTPL - Thủy	
4	1	Địa - Thuận			Lí - Hà		Toán - AnhT	CĐ(Lí) - Thị Xuân		Sinh - Nụ	
	2	Toán - AnhT			Hóa - Mùa		CĐ(Lí) - Hà	Lí - Thị Xuân		Sinh - Nụ	
	3	Văn - Cường			Hóa - Mùa		Lí - Hà	Toán - Cành		Địa - Thuận	
	4	Sử - Cúc			CN - Tiến		Hóa - Mùa	GDKTPL - Thủy		Lí - Thị Xuân	
	5	CĐ(Sinh) - Nụ			CĐ(Lí) - Hà		CĐ(CN) - Tiến	GDKTPL - Thủy			
5	1	Lí - Huyên			Sử - Nga		Sử - Cúc	Văn - Dũng		GDKTPL - Thủy	
	2	CN - Di			Toán - Bé		Văn - Cường	Văn - Dũng		Toán - Cành	
	3	HĐTN-HN - Di			Toán - Bé		Văn - Cường	Địa - Thuận		Sử - Trang	
	4	CĐ(Lí) - Huyên						Toán - Cành		Địa - Thuận	
	5							Toán - Cành		HĐTN-HN - Lai	
6	1	Sử - Cúc			HĐTN-HN - Tiến		Lí - Hà	HĐTN-HN - Lai		Văn - Thanh	
	2	CĐ(CN) - Di			Lí - Hà		CN - Tiến	CĐ(Sinh) - Nụ		CĐ(Lí) - Thanh Xuân	
	3	CN - Di			Văn - Cường		CN - Tiến	Sinh - Nụ		Toán - Cành	
	4	Địa - Thuận			Văn - Cường		HĐTN-HN - Lai	Sử - Nga		Toán - Cành	
	5	SHL - Di			SHL - Tiến		SHL - Lai	SHL - Thuận		SHL - Trang	
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

Trung tâm GDNN-GDTX Bến Cát
Năm học 2025 - 2026
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU HV

Số 8

Thực hiện từ ngày 27 tháng 10 năm 2025

THỨ	TIẾT	11B3 (Vinh)		11C1 (Hải)		11C2 (Tấn Dũng)		11C3 (Huyên)		12A1 (Nga)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	Chào cờ			Văn - Dũng		Toán - Bé		HĐTN-HN - Tấn Dũng	Chào cờ	
	2	Sinh - Lê Na			Văn - Dũng		Toán - Bé		HĐTN-HN - Tấn Dũng	Văn - Thanh	
	3	HĐTN-HN - Vinh			CĐ(CN) - Hải		HĐTN-HN - Tấn Dũng		Văn - Cường	Lí - Phương	
	4	Lí - Thị Xuân			HĐTN-HN - Hải		Lí - Huyên		Văn - Cường	Sử - Nga	
	5	Lí - Thị Xuân			Chào cờ		Chào cờ		Chào cờ		
3	1	Văn - Dũng			Sinh - Lê Na		Sinh - Tú		Toán - AnhT	Văn - Thanh	
	2	GDKTPL - Thủy			Sinh - Lê Na		Sinh - Tú		Toán - AnhT	Văn - Thanh	
	3	CĐ (Sử) - Trang			Sử - Cúc		Toán - Bé		CĐ (Sử) - Nga	GDKTPL - Thủy	
	4	Sử - Trang			Địa - Thuận		Văn - Dũng		Sử - Nga	GDKTPL - Thủy	
	5				Địa - Thuận		Văn - Dũng		Văn - Cường	Sử - Nga	
4	1	Sinh - Lê Na			Toán - Bé		Sử - Trang		CN - Di	HĐTN-HN - Hạnh	
	2	GDKTPL - Thủy			Toán - Bé		CĐ(CN) - Di		Toán - AnhT	HĐTN-HN - Hạnh	
	3	CĐ(Lí) - Thị Xuân			HĐTN-HN - Hải		Địa - Hưng		Sinh - Tú	Lí - Phương	
	4	Toán - Cành			CN - Hải		CN - Di		Sinh - Tú	Toán - Bé	
	5	Toán - Cành			CN - Hải		CN - Di		Địa - Hưng	Toán - Bé	
5	1	Địa - Thuận			Toán - Bé		Địa - Hưng		Lí - Huyên	Toán - Bé	
	2	Địa - Thuận			Sử - Cúc		Lí - Huyên		Địa - Hưng	CN - Phát	
	3	Văn - Dũng			CĐ (Sử) - Cúc		CĐ(Lí) - Huyên		Sử - Nga	CN - Phát	
	4	Văn - Dũng								CĐ(CN) - Phát	
	5										
6	1	Sử - Trang			Lí - Huyên		CĐ (Sử) - Trang		CĐ(CN) - Di	CĐ (Sử) - Nga	
	2	Toán - Cành			Lí - Huyên		Sử - Trang		CN - Di	CĐ(Lí) - Phương	
	3	HĐTN-HN - Vinh			CĐ(Lí) - Hà		Văn - Dũng		CĐ(Lí) - Huyên	Hóa - AnhH	
	4	CĐ(Sinh) - Lê Na			Văn - Dũng		HĐTN-HN - Tấn Dũng		Lí - Huyên	Hóa - AnhH	
	5	SHL - Vinh			SHL - Hải		SHL - Tấn Dũng		SHL - Huyên	SHL - Nga	
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

Trung tâm GDNN-GDTX Bến Cát
Năm học 2025 - 2026
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU HV

Số 8

Thực hiện từ ngày 27 tháng 10 năm 2025

THỨ	TIẾT	12A2 (Hà)		12A3 (AnhV)		12B1 (Hưng)		12B2 (Nụ)		12B3 (Thanh)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	Chào cờ		Chào cờ		Chào cờ		Chào cờ		Chào cờ	
	2	Lí - Hà		CN - Hải		Sử - Trang		Văn - AnhV		GDKTPL - Thủy	
	3	Hóa - AnhH		Lí - Hà		GDKTPL - Thủy		Địa - Hưng		Sinh - Lê Na	
	4	GDKTPL - Thủy		Lí - Hà		Văn - AnhV		HĐTN-HN - Tấn Dũng		Địa - Hưng	
	5										
3	1	CĐ(CN) - Phát		Toán - Đồng		GDKTPL - Thủy		Sinh - Nụ		Tin - Lai	
	2	CN - Phát		Toán - Đồng		CĐ(Tin) - Yến		CĐ(Sinh) - Nụ		Sử - Nga	
	3	Sử - Cúc		Văn - AnhV		Sinh - Tú		Toán - Cành		Văn - Thanh	
	4	Toán - Cành		CĐ (Sử) - Nga		HĐTN-HN - Yến		Văn - AnhV		Văn - Thanh	
	5	Toán - Cành						Văn - AnhV		Toán - Đồng	
4	1	Sử - Cúc		CN - Hải		Sinh - Tú		Toán - Cành		Toán - Đồng	
	2	Hóa - AnhH		CĐ(CN) - Hải		Toán - Bé		Toán - Cành		Toán - Đồng	
	3	HĐTN-HN - Hạnh		GDKTPL - Thủy		CĐ(Sinh) - Tú		CĐ(Tin) - Tấn Dũng		CĐ (Sử) - Nga	
	4	HĐTN-HN - Hạnh		Toán - Đồng		Tin - Yến		HĐTN-HN - Tấn Dũng		Sử - Nga	
	5			Hóa - AnhH		HĐTN-HN - Yến				CĐ(Sinh) - Lê Na	
5	1	Toán - Cành		Văn - AnhV		Địa - Hưng		Sử - Trang		HĐTN-HN - Lai	
	2	GDKTPL - Thủy		Văn - AnhV		Địa - Hưng		Sử - Trang		Tin - Lai	
	3	Văn - Thanh		GDKTPL - Thủy		Tin - Yến		Địa - Hưng		CĐ(Tin) - Lai	
	4	Văn - Thanh		HĐTN-HN - Yến		Toán - Bé		CĐ (Sử) - Trang		Địa - Hưng	
	5	CN - Phát		HĐTN-HN - Yến		Toán - Bé		GDKTPL - Thủy			
6	1	CĐ(Lí) - Hà		Hóa - AnhH		Văn - AnhV		Tin - Tấn Dũng		Sinh - Lê Na	
	2	CĐ (Sử) - Cúc		Sử - Nga		Văn - AnhV		Tin - Tấn Dũng		HĐTN-HN - Lai	
	3	Lí - Hà		Sử - Nga		Sử - Trang		GDKTPL - Thủy		Văn - Thanh	
	4	Văn - Thanh		CĐ(Lí) - Hà		CĐ (Sử) - Trang		Sinh - Nụ		GDKTPL - Thủy	
	5	SHL - Hà		SHL - AnhV		SHL - Thủy		SHL - Nụ		SHL - Thanh	
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

Trung tâm GDNN-GDTX Bến Cát
Năm học 2025 - 2026
Học kỳ 1

THỜI KHOÁ BIỂU HV

Số 8

Thực hiện từ ngày 27 tháng 10 năm 2025

THỨ	TIẾT	12C1 (AnhH)		12C2 (Thanh Xuân)		12C3 (Phương)					
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	Chào cờ		Chào cờ		Chào cờ					
	2	Lí - Thanh Xuân		Hóa - AnhH		CĐ(Lí) - Phương					
	3	Toán - Bé		Lí - Thanh Xuân		Sử - Cúc					
	4	Toán - Bé		CN - Vinh		Hóa - AnhH					
	5										
3	1	Văn - AnhV		Toán - Cành		Sinh - Tú					
	2	Văn - AnhV		Toán - Cành		CĐ (Sử) - Cúc					
	3	Sử - Nga		HĐTN-HN - Yến		Toán - Đồng					
	4	CĐ(Lí) - Thanh Xuân		Sử - Cúc		Toán - Đồng					
	5	HĐTN-HN - Lai		Lí - Thanh Xuân							
4	1	CĐ (Sử) - Nga		Hóa - AnhH		Lí - Phương					
	2	Sinh - Lê Na		HĐTN-HN - Yến		Sử - Cúc					
	3	Hóa - AnhH		Sinh - Nụ		HĐTN-HN - Yến					
	4	Hóa - AnhH		Sinh - Nụ		Sinh - Tú					
	5	Sử - Nga				Toán - Đồng					
5	1	CN - Vinh		Văn - Thanh		HĐTN-HN - Yến					
	2	Toán - Bé		Văn - Thanh		CN - Vinh					
	3	Văn - AnhV		Toán - Cành		CĐ(CN) - Vinh					
	4	HĐTN-HN - Lai		CN - Vinh		Văn - AnhV					
	5			CĐ(CN) - Vinh		Văn - AnhV					
6	1	CĐ(CN) - Vinh		CĐ(Lí) - Thanh Xuân		Lí - Phương					
	2	CN - Vinh		Văn - Thanh		Hóa - AnhH					
	3	Sinh - Lê Na		Sử - Cúc		Văn - AnhV					
	4	Lí - Thanh Xuân		CĐ (Sử) - Cúc		CN - Vinh					
	5	SHL - AnhH		SHL - Thanh Xuân		SHL - Phương					
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										